TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N,** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2022/QĐST-DS	*N, ngày 21 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tr**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phan Công N**

2. Bà **Nguyễn Thị Mai H**

Căn cứ vào các Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Xét thấy: Tòa án nhân dân quận N đã tiến hành cấp tống đạt văn bản tố tụng cho đại diện hợp pháp của nguyên đơn gồm: Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và giấy triệu tập dự phiên tòa vào lúc 14 giờ ngày 30/5/2022 và lúc 14 giờ ngày 21/6/2022 nhưng đại diện hợp pháp của nguyên đơn không đến tham dự phiên tòa. Đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Cho nên Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 375/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"* giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Mai Thanh X** sinh năm 1937

Địa chỉ: 124G/3, khu vực 3, phường An B, quận N, thành phố C.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Đỗ Minh T** sinh năm 1966

Địa chỉ: 124G/3, khu vực 3, phường An B, quận N, thành phố C.

(Văn bản ủy quyền ngày 01/02/2021)

Bị đơn: Bà **Phạm Thị Như Ph** sinh năm 1966

Địa chỉ: 30/30, Lê Anh Xuân, phường Thới B, quận N, thành phố C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Đỗ Minh T** sinh năm 1966

Địa chỉ: 124G/3, khu vực 3, phường An B, quận N, thành phố C.

Ông **Huỳnh Đỗ Mai T** sinh năm 1989

Địa chỉ: 124G/3, khu vực 3, phường An B, quận N, thành phố C.

Ủy ban nhân dân quận N

Địa chỉ: 215, Nguyễn Trãi, phường Thới B, quận N, thành phố C.

Người làm chứng: Bà **Nguyễn Thị Ngọc B** sinh năm 1980

Địa chỉ: 112, Mậu Thân, phường An Ngh, quận N, thành phố C.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Nguyên đơn được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Nguyên đơn phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 157 và khoản 4 Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn đã nộp tạm ứng và chi xong, nguyên đơn có nghĩa vụ trả cho bị đơn số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Tr